

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
KHOA LUẬT

LÊ THỊ KHÁNH LY

**CÁC TỘI XÂM PHẠM TRẬT TỰ QUẢN LÝ KINH TẾ
TRONG LĨNH VỰC HOÀN THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG
THEO LUẬT HÌNH SỰ VIỆT NAM (TRÊN CƠ SỞ NGHIÊN
CỨU THỰC TIỄN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG)**

Chuyên ngành : Luật hình sự và tổ tụng hình sự

Mã số : 60 38 01 04

TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ LUẬT HỌC

HÀ NỘI - 2015

Công trình được hoàn thành tại:

KHOA LUẬT - ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

Người hướng dẫn khoa học: TS. Nguyễn Khắc Hải

Phản biện 1:

.....
.....
.....

Phản biện 2:

.....
.....
.....

Luận văn được bảo vệ tại Hội đồng chấm luận văn thạc sĩ họp tại

Khoa Luật - Đại học Quốc gia Hà Nội

Vào hồi.....giờ..... ngày..... tháng..... năm 2015

Có thể tìm hiểu luận văn tại:

-Trung tâm tư liệu Khoa Luật - Đại học Quốc gia Hà Nội

-Trung tâm Thông tin - Thư viện, Đại học Quốc gia Hà Nội

MỤC LỤC CỦA LUẬN VĂN

Trang

Trang phụ bì

Lời cam đoan

Mục lục

Danh mục các từ viết tắt

Danh mục các bảng

MỞ ĐẦU 1

Chương 1: NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ CÁC TỘI XÂM PHẠM TRẬT TỰ QUẢN LÝ KINH TẾ TRONG LĨNH VỰC HOÀN THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG 8

1.1. KHÁI NIỆM VÀ ĐẶC ĐIỂM CƠ BẢN CỦA CÁC TỘI XÂM PHẠM TRẬT TỰ QUẢN LÝ KINH TẾ TRONG LĨNH VỰC HOÀN THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG 8

1.1.1. Một số vấn đề cơ bản của hoàn thuế giá trị gia tăng 8

1.1.2. Khái niệm và đặc điểm của các tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế trong lĩnh vực hoàn thuế giá trị gia tăng 15

1.2. LỊCH SỬ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN CÁC TỘI XÂM PHẠM TRẬT TỰ QUẢN LÝ KINH TẾ TRONG LĨNH VỰC HOÀN THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG TRONG LUẬT HÌNH SỰ VIỆT NAM 21

1.2.1. Quy định của pháp luật hình sự về các tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế nói chung từ sau Cách mạng tháng Tám đến trước khi có Bộ luật hình sự năm 1985 21

1.2.2. Quy định của pháp luật hình sự Việt Nam về các tội xâm phạm các tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế trong Bộ luật hình sự 1985 28

Chương 2: QUY ĐỊNH CỦA BỘ LUẬT HÌNH SỰ VIỆT NAM HIỆN HÀNH VỀ CÁC TỘI XÂM PHẠM TRẬT TỰ QUẢN LÝ KINH TẾ TRONG LĨNH VỰC HOÀN THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG VÀ THỰC TIỄN ÁP DỤNG TRÊN ĐỊA BÀN HẢI PHÒNG 30

2.1.	THỰC TRẠNG QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HÌNH SỰ HIỆN HÀNH VỀ CÁC TỘI XÂM PHẠM TRẬT TỰ QUẢN LÝ KINH TẾ TRONG LĨNH VỰC HOÀN THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG	30
2.1.1.	Quy định của Bộ luật hình sự về tội buôn lậu	31
2.1.2.	Quy định của Bộ luật hình sự về tội trốn thuế	37
2.1.3.	Quy định của Bộ luật hình sự về tội in, phát hành, mua bán trái phép hóa đơn, chứng từ thu nộp ngân sách nhà nước	49
2.1.4.	Quy định của Bộ luật hình sự về tội vi phạm quy định về bảo quản, quản lý trái phép hóa đơn, chứng từ thu nộp ngân sách nhà nước	53
2.2.	THỰC TRẠNG CÔNG TÁC ĐIỀU TRA, TRUY TỐ, XÉT XỬ CÁC TỘI XÂM PHẠM TRẬT TỰ QUẢN LÝ KINH TẾ TRONG LĨNH VỰC HOÀN THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG (TRÊN CƠ SỞ NGHIÊN CỨU THỰC TIỄN Ở ĐỊA BÀN HẢI PHÒNG)	55
2.2.1.	Đặc điểm tự nhiên, kinh tế - xã hội và tình hình tội phạm của thành phố Hải Phòng	55
2.2.2.	Thực trạng công tác điều tra, truy tố, xét xử các tội phạm xâm phạm trật tự quản lý kinh tế trong lĩnh vực hoàn thuế giá trị gia tăng	57
2.3.	MỘT SỐ TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN LÀM GIẢM HIỆU QUẢ CÔNG TÁC ĐIỀU TRA, TRUY TỐ, XÉT XỬ CÁC TỘI XÂM PHẠM TRẬT TỰ QUẢN LÝ KINH TẾ TRONG LĨNH VỰC HOÀN THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG	65
2.3.1.	Các tồn tại, hạn chế của pháp luật quy định về các tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế trong lĩnh vực hoàn thuế giá trị gia tăng	65
2.3.2.	Những hạn chế trong công tác điều tra, truy tố, xét xử các tội phạm trật tự quản lý kinh tế trong lĩnh vực hoàn thuế giá trị gia tăng	70
2.3.3	Những hạn chế, bất cập khác trong công tác quản lý nhà nước về kinh tế liên quan đến lĩnh vực hoàn thuế giá trị gia tăng	72
	Chương 3: MỘT SỐ GIẢI PHÁP PHÒNG HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VÀ NÂNG CAO HIỆU QUẢ ÁP DỤNG PHÁP LUẬT HÌNH SỰ VỀ CÁC TỘI XÂM PHẠM TRẬT TỰ QUẢN LÝ KINH TẾ	79

TRONG LĨNH VỰC HOÀN THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG

3.1.	GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT	79
3.1.1.	Hoàn thiện các quy định trong Bộ luật hình sự về các tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế trong lĩnh vực hoàn thuế giá trị gia tăng	79
3.1.2.	Hoàn thiện các quy định pháp luật khác liên quan đến thuế giá trị gia tăng	86
3.1.3.	Hoàn thiện quy định trong lĩnh vực hải quan	90
3.2.	GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ ÁP DỤNG PHÁP LUẬT HÌNH SỰ ĐỐI VỚI CÁC TỘI XÂM PHẠM TRẬT TỰ QUẢN LÝ KINH TẾ TRONG LĨNH VỰC HOÀN THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG	92
3.2.1.	Nâng cao hiệu quả hoạt động của cơ quan thuế trong đấu tranh phòng chống tội phạm về hoàn thuế giá trị gia tăng	92
3.2.2.	Nâng cao hiệu quả hoạt động của ngành hải quan trong đấu tranh phòng chống tội phạm về hoàn thuế giá trị gia tăng	97
3.2.3.	Nâng cao hiệu quả hoạt động điều tra, truy tố, xét xử đối với các tội phạm trong lĩnh vực hoàn thuế giá trị gia tăng	99
3.3.	CÁC GIẢI PHÁP KHÁC	101
	KẾT LUẬN	103
	DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO	105

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Sau hơn hai mươi năm thực hiện công cuộc đổi mới, chuyển đổi từ nền kinh tế kế hoạch hoá tập trung bao cấp sang nền kinh tế hàng hoá nhiều thành phần vận hành theo cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa, Việt Nam đã đạt được nhiều thành tựu kinh tế, xã hội quan trọng. Đáng chú ý hơn cả là sự thay đổi về cơ cấu kinh tế. Nền kinh tế thị trường là nền kinh tế mở, năng động, trong đó tồn tại những quan hệ kinh tế đa phương, đa chiều của nhiều chủ thể sản xuất kinh doanh khác nhau từ các thành phần kinh tế khác nhau. Cạnh tranh là yếu tố đặc thù của kinh tế thị trường và cạnh tranh lành mạnh là nhân tố thúc đẩy sự phát triển của nền kinh tế, thúc đẩy việc áp dụng thành tựu khoa học kỹ thuật, nâng cao năng suất lao động.

Trong xã hội hiện đại, thuế là nguồn thu chủ yếu của ngân sách nhà nước. Thời gian qua, Nhà nước đã ban hành nhiều văn bản pháp luật điều chỉnh về thuế và hoạt động thu thuế như: Luật quản lý thuế, Luật thuế giá trị gia tăng (GTGT), Luật thuế tiêu thụ đặc biệt, Luật thuế xuất nhập khẩu....

Luật thuế GTGT sau một thời gian ban hành đã đáp ứng được yêu cầu của thực tiễn, là kênh thu thuế quan trọng góp phần vào ngân sách nhà nước. Trong các quy định về thuế GTGT thì vấn đề hoàn thuế GTGT là một chính sách hỗ trợ quan trọng của nhà nước đối với các doanh nghiệp nộp thuế nhiều hơn thu nhập đầu vào. Tuy nhiên, trên thực tế, nhiều doanh nghiệp đã lợi dụng chính sách hoàn thuế GTGT của nhà nước để dùng các thủ đoạn chiếm đoạt tiền hoàn thuế GTGT. Thủ đoạn điển hình của các đối tượng này là mua bán khống quá đơn GTGT sau đó kê khai nhằm tạo ra mức đóng thuế GTGT ảo, từ đó lập hồ sơ chiếm đoạt tiền hoàn thuế, hoặc các đối tượng này thực hiện hoạt động xuất nhập khẩu, sau đó lợi dụng chính sách thuế xuất nhập khẩu của nhà, lập các hồ sơ xuất nhập khẩu khống, liên kết với một số cán bộ thoái hóa, biến chất của ngành Hải quan, Thuế để rút tiền hoàn thuế GTGT từ ngân sách nhà nước.

Hải Phòng là thành phố lớn của cả nước, có hoạt động kinh tế sôi động, đặc biệt với địa thế là thành phố có cảng biển, hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa tại Hải Phòng diễn ra sôi nổi. Với tính chất đặc thù như vậy, nên Hải Phòng là thành phố xảy

ra tình trạng xâm phạm trật tự quản lý kinh tế (TTQLKT) trong lĩnh vực hoàn thuế GTGT nhiều trên cả nước. Các năm vừa qua, các cơ quan tư pháp thành phố Hải Phòng đã điều tra, truy tố và xét xử rất nhiều vụ án hình sự có liên quan đến việc chiếm đoạt tiền hoàn thuế GTGT, chủ yếu ở các tội: Trốn thuế, Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, Buôn lậu, Mua bán trái phép hóa đơn, chứng từ...

Mặc dù Bộ luật hình sự (BLHS) năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009 đã có những thay đổi rất quan trọng khi tội phạm hóa đối với các tội phạm có liên quan trực tiếp đến lĩnh vực thuế GTGT khi bổ sung hai điều luật quy định tại Điều 164a (Tội in, phát hành, mua bán trái phép hóa đơn, chứng từ thu nộp ngân sách nhà nước) và Điều 164b (Tội vi phạm quy định về bảo quản, quản lý hóa đơn, chứng từ thu nộp ngân sách nhà nước). Đồng thời, liên ngành tư pháp trung ương đã ban hành Thông tư liên tịch số 10/2013/TTLT-BTP-BCA-TANDTC-VKSNDTC-BTC về Hướng dẫn áp dụng một số điều của Bộ luật Hình sự về các tội phạm trong lĩnh vực thuế, tài chính - kế toán và chứng khoán. Tuy nhiên, với tính chất phức tạp của các loại tội phạm liên quan đến thuế, tài chính nói chung và tội phạm liên quan đến thuế GTGT nói riêng, đồng thời các đối tượng phạm tội luôn có những thủ đoạn tinh vi để chiếm đoạt tiền hoàn thuế GTGT của Nhà nước, nên hoạt động đấu tranh, phòng chống các tội xâm phạm TTQLKT trong lĩnh vực hoàn thuế GTGT nhìn chung còn chưa đáp ứng được yêu cầu trên thực tế. Nhiều vụ án xảy ra nhưng việc điều tra, truy tố còn chậm, thậm chí có những vụ án bị đình chỉ điều tra, một số vụ án đã được khởi tố thì có tranh cãi về tội danh, nhiều quan điểm khác nhau trong việc xác định tội danh của các đối tượng phạm tội. Điều này xuất phát từ những quy định không thực sự chặt chẽ, rõ ràng trong BLHS và các văn bản hướng dẫn thi hành. Công tác đấu tranh, phòng, chống các tội xâm phạm TTQLKT trong lĩnh vực hoàn thuế GTGT còn chưa thực sự đạt kết quả cao, nguyên nhân là do thiếu sự đồng bộ trong hệ thống pháp luật liên quan đến các ngành thuế, hải quan, ngân hàng về quản lý lĩnh vực thuế GTGT. Bên cạnh đó còn có nguyên nhân từ thực trạng công tác tổ chức hoạt động, công tác cán bộ của các cơ quan nhà nước có trách nhiệm trong quản lý lĩnh vực này như: Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Tòa án, Thuế, Hải quan...

Chính vì những khó khăn, vướng mắc trong việc áp dụng BLHS về các tội xâm phạm TTQLKT trong lĩnh vực hoàn thuế GTGT và đấu tranh đối với loại tội phạm này. Với mong muốn tìm ra giải pháp nhằm đấu tranh có hiệu quả, tăng cường năng lực áp dụng pháp luật trong giải quyết các vụ án về tội xâm phạm TTQLKT trong lĩnh vực hoàn thuế GTGT nên chúng tôi quyết định chọn đề tài: ***“Các tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế trong lĩnh vực hoàn thuế giá trị gia tăng theo Luật hình sự Việt Nam (trên cơ sở nghiên cứu thực tiễn địa bàn thành phố Hải Phòng)”*** làm đề tài luận văn thạc sĩ luật học của mình.

2. Tình hình nghiên cứu đề tài

Xuất phát từ ý nghĩa lý luận và thực tiễn, sự phức tạp và tính động của vấn đề nghiên cứu, vấn đề các tội xâm phạm TTQLKT trong lĩnh vực hoàn thuế GTGT đã thu hút được sự quan tâm nghiên cứu của giới khoa học. Đã có khá nhiều công trình nghiên cứu về các tội xâm phạm TTQLKT nói chung và các tội xâm phạm TTQLKT trong lĩnh vực hoàn thuế GTGT nói riêng.

- Những công trình nghiên cứu về các tội xâm phạm TTQLKT

+ Tác giả Mai Thế Bày với Luận án tiến sĩ *“Đấu tranh phòng, chống các tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế”* bảo vệ năm 2006 tại Viện Nhà nước và Pháp luật.

+ Tác giả Nguyễn Văn Nam với Luận án tiến sĩ *“Trách nhiệm hình sự đối với các tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế”* bảo vệ năm 2008 tại Viện Nhà nước và Pháp luật.

+ Tác giả Nguyễn Văn Trọng với bài viết *“Bàn về các quy định của Bộ luật hình sự về các tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế”* Tạp chí Tòa án nhân dân, số 2/2009.

+ Tác giả Vũ Trọng Khương với bài viết: *“Những bất cập khi áp dụng các quy định của Bộ luật hình sự về các tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế”* Tạp chí Kiểm sát số 20/2006....

- *Những công trình nghiên cứu về các tội xâm phạm TTQLKT trong lĩnh vực hoàn thuế GTGT*

Trong lĩnh vực nghiên cứu về các tội xâm phạm TTQLKT trong lĩnh vực hoàn thuế GTGT cũng đã nhiều tác giả nghiên cứu về vấn đề này, có thể kể đến các tác giả như:

+ Tác giả Phan Quang Phương với luận văn thạc sĩ: “Phát hiện, điều tra tội phạm lừa đảo trong việc thực hiện Luật thuế GTGT của lực lượng cảnh sát nhân dân”, bảo vệ tại Học viện Cảnh sát nhân dân, năm 2002;

+ Tác giả Mai Thế Bày với bài viết: “Một số vấn đề về đấu tranh phòng chống tội phạm trong lĩnh vực luật thuế GTGT” Tạp chí Nhà nước và Pháp luật, số 6/2003;

+ Tác giả Ngô Thị Thu Thủy với luận văn: “Đặc điểm hình sự của tội phạm trong lĩnh vực hoàn thuế GTGT và giải pháp phòng ngừa”, bảo vệ tại Khoa Luật - Đại học Quốc gia Hà Nội, năm 2003...

Tất cả các đề tài đã một mức độ nào đó nghiên cứu về các tội xâm phạm TTQLKT trong lĩnh vực hoàn thuế GTGT, tuy nhiên, chưa có đề tài nào nghiên cứu một cách tổng thể về các tội xâm phạm TTQLKT trong lĩnh vực hoàn thuế GTGT, đặc biệt là nghiên cứu theo góc độ BLHS năm 1999 đã được sửa đổi bổ sung năm 2009, và với tình hình thực tiễn trên một địa bàn cụ thể là thành phố Hải Phòng. Chính vì vậy, việc tác giả lựa chọn vấn đề nghiên cứu như trên càng có ý nghĩa lý luận và thực tiễn quan trọng.

3. Mục đích, đối tượng, phạm vi nghiên cứu của đề tài

3.1. Mục đích nghiên cứu

Mục đích của đề tài góp phần làm rõ thêm một số điểm về mặt lý luận khoa học và thực tiễn của các tội xâm phạm TTQLKT trong lĩnh vực hoàn thuế GTGT trong BLHS Việt Nam năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009. Đồng thời xác định những điểm bất cập chưa hợp lý trong thực tiễn đấu tranh, phòng, chống đối với loại tội phạm này. Từ đó, đề tài đề xuất một số kiến giải lập pháp nhằm hoàn thiện quy định về các tội xâm phạm TTQLKT trong lĩnh vực hoàn thuế GTGT và các giải pháp nhằm đấu tranh đối với loại tội phạm này trên thực tiễn.

3.2. Đối tượng nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu của luận văn là nghiên cứu các quy định về các tội xâm phạm TTQLKT trong lĩnh vực hoàn thuế GTGT của BLHS, cụ thể là:

- Vấn đề khái niệm, đặc điểm của các tội xâm phạm TTQLKT trong lĩnh vực hoàn thuế GTGT;

- Vấn đề thực tiễn áp dụng các quy định về các tội xâm phạm TTQLKT trong lĩnh vực hoàn thuế GTGT;

- Nghiên cứu các kiến nghị và giải pháp nhằm hoàn thiện pháp luật về các tội xâm phạm TTQLKT trong lĩnh vực hoàn thuế GTGT và giải pháp nâng cao hiệu quả đấu tranh, phòng chống loại tội phạm này trên thực tiễn.

3.3. Phạm vi nghiên cứu

Luận văn tập trung nghiên cứu những vấn đề lý luận về các tội xâm phạm TTQLKT trong lĩnh vực hoàn thuế GTGT trong BLHS Việt Nam năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009 và thực tiễn áp dụng quy định của BLHS về các tội phạm này trên địa bàn thành phố Hải Phòng từ năm 2010 đến năm 2014.

4. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu

4.1. Cơ sở lý luận

Để tiếp cận vấn đề nghiên cứu đề tài tác giả dựa trên cơ sở phương pháp luận duy vật biện chứng của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm của Đảng và Nhà nước ta về chính sách hình sự cũng như chính sách đấu tranh phòng, chống tội phạm. Ngoài ra, còn sử dụng các thành tựu của các chuyên ngành khoa học pháp lý như: lịch sử pháp luật, lý luận về nhà nước và pháp luật, xã hội học pháp luật, luật hình sự, tội phạm học, luật tổ tụng hình sự, những luận điểm khoa học trong các công trình nghiên cứu, sách chuyên khảo và các bài viết đăng trên tạp chí của một số nhà khoa học luật hình sự.

4.2. Phương pháp nghiên cứu

Luận văn sử dụng một số phương pháp tiếp cận làm sáng tỏ vấn đề như: phương pháp lịch sử, so sánh, phân tích, tổng hợp, thống kê,... Đồng thời, việc nghiên cứu đề tài còn dựa vào các văn bản pháp luật của Nhà nước và những giải thích thống nhất có tính chất chỉ đạo của thực tiễn xét xử thuộc lĩnh vực tư pháp hình sự do TANDTC hoặc của các cơ quan bảo vệ pháp luật ở trung ương ban hành có liên quan đến đề tài.

5. Những đóng góp mới về mặt khoa học của luận văn

Luận văn hoàn thành sẽ là chuyên khảo nghiên cứu một cách toàn diện, có hệ thống và đồng bộ những vấn đề lý luận và thực tiễn về các tội xâm phạm TTQLKT trong lĩnh vực hoàn thuế GTGT. Trong luận văn này, tác giả giải quyết các vấn đề về mặt lý luận sau:

- Phân tích một cách có hệ thống và toàn diện những vấn đề lý luận về các tội xâm phạm TTQLKT trong lĩnh vực hoàn thuế GTGT như: Một số vấn đề chung về

các tội xâm phạm TTQLKT trong lĩnh vực hoàn thuế GTGT: khái niệm, đặc điểm; quy định về các tội xâm phạm TTQLKT trong lĩnh vực hoàn thuế GTGT trong pháp luật hình sự một số nước trên thế giới.

- Phân tích và luận giải một cách khoa học về thực tiễn quy định hiện hành của BLHS về các tội xâm phạm TTQLKT trong lĩnh vực hoàn thuế GTGT; đưa ra được các kiến nghị và giải pháp nhằm hoàn thiện pháp luật về các tội xâm phạm TTQLKT trong lĩnh vực hoàn thuế GTGT và giải pháp nâng cao hiệu quả đấu tranh, phòng chống loại tội phạm này trên thực tiễn.

6. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của luận văn

6.1. Ý nghĩa lý luận

Đây là đề tài nghiên cứu chuyên khảo đề cập một cách có hệ thống và toàn diện những vấn đề lý luận và thực tiễn về các tội xâm phạm TTQLKT trong lĩnh vực hoàn thuế GTGT ở cấp độ một luận văn thạc sĩ luật học.

6.2. Ý nghĩa thực tiễn

Luận văn góp phần vào việc làm rõ thực tiễn áp dụng quy định về các tội xâm phạm TTQLKT trong lĩnh vực hoàn thuế GTGT, đồng thời đưa các kiến nghị và giải pháp nhằm hoàn thiện pháp luật về các tội xâm phạm TTQLKT trong lĩnh vực hoàn thuế GTGT và giải pháp nâng cao hiệu quả đấu tranh, phòng chống loại tội phạm này trên thực tiễn.

Luận văn còn có ý nghĩa làm tài liệu tham khảo trong lĩnh vực pháp luật, cũng như phục vụ công tác lập pháp và hoạt động thực tiễn áp dụng pháp luật hình sự trong việc đấu tranh phòng, chống tội phạm.

7. Kết cấu của luận văn

Ngoài phần mở đầu, kết luận và danh mục tài liệu tham khảo, nội dung của luận văn gồm 3 chương:

Chương 1: Những vấn đề lý luận về các tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế trong lĩnh vực hoàn thuế giá trị gia tăng

Chương 2: Quy định của Bộ luật hình sự Việt Nam hiện hành về các tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế trong lĩnh vực hoàn thuế giá trị gia tăng và thực tiễn áp dụng (Cơ sở nghiên cứu thực tiễn trên địa bàn Hải Phòng)

Chương 3: Một số giải pháp phòng ngừa các tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế trong lĩnh vực hoàn thuế giá trị gia tăng

Chương 1

NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ CÁC TỘI XÂM PHẠM TRẬT TỰ QUẢN LÝ KINH TẾ TRONG LĨNH VỰC HOÀN THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG

1.1. KHÁI NIỆM VÀ ĐẶC ĐIỂM CƠ BẢN CỦA CÁC TỘI XÂM PHẠM TRẬT TỰ QUẢN LÝ KINH TẾ TRONG LĨNH VỰC HOÀN THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG

1.1.1. Một số vấn đề cơ bản của hoàn thuế giá trị gia tăng

**** Khái niệm, đặc điểm của thuế giá trị gia tăng***

Thuế giá trị gia tăng là loại thuế được áp dụng rất phổ biến trên thế giới. Thuật ngữ này theo tiếng Pháp là “Tax sur la Valuer Ajourtee”, theo tiếng Anh là: Value Added Tax (viết tắt là VAT).

Dưới góc độ pháp lý, thuế GTGT là nghĩa vụ tài chính theo đó người chịu thuế phải nộp một phần thu nhập của mình cho nhà nước, thông qua hành vi tiêu dùng hàng hóa, dịch vụ. Trong thực tế, phần đông các chủ thể có nghĩa vụ nộp thuế GTGT không tự nguyện nộp thuế nếu như nhà nước không ràng buộc họ bằng các nghĩa vụ pháp lý bắt buộc.

**** Khái niệm, đặc điểm về hoàn thuế giá trị gia tăng***

Tại khoản 1, điểm a, Điều 10 Luật thuế GTGT quy định: “Số thuế giá trị gia tăng phải nộp theo phương pháp khấu trừ thuế bằng số thuế giá trị gia tăng đầu ra trừ số thuế GTGT đầu vào được khấu trừ”.

Về nguyên tắc, nếu trong thời kỳ nộp thuế mà thuế đầu vào được khấu trừ không hết thì sẽ phát sinh quyền hoàn thuế. Như vậy, qua phân tích ở trên có thể hiểu: “*Hoàn thuế là hệ quả của hành vi khấu trừ thuế đầu vào nếu số thuế đầu vào được khấu trừ không hết thì nhà nước có nghĩa vụ hoàn thuế cho doanh nghiệp, tức trả lại số thuế nộp thừa cho doanh nghiệp trong kỳ đó. Nếu nhà nước không hoàn lại kịp thời số tiền thừa này thì coi như nhà nước chiếm dụng vốn của doanh nghiệp. Số tiền này thuộc quyền sở hữu của doanh nghiệp, Nhà nước chỉ là người nắm giữ tạm thời khi chưa xác định được số tiền doanh nghiệp phải nộp là bao nhiêu.*”

Cơ sở kinh doanh thuộc đối tượng tính thuế theo phương pháp khấu trừ thuế, khi bán hàng hóa, dịch vụ phải tính và thu thuế của hàng hóa, dịch vụ bán ra. Khi lập

hóa đơn bán hàng hóa, dịch vụ, cơ sở kinh doanh phải ghi rõ giá bán chưa có thuế, thuế GTGT và tổng số tiền người mua hàng hóa, dịch vụ phải thanh toán. Trường hợp hóa đơn chỉ ghi giá thanh toán, không ghi giá chưa có thuế và thuế GTGT của hàng hóa, dịch vụ bán ra thì phải tính trên giá thanh toán ghi trên hóa đơn, chứng từ.

**** Vai trò và ý nghĩa của hoàn thuế giá trị gia tăng***

Hoàn thuế GTGT là một trong những chế định pháp luật có ý nghĩa quan trọng. Thông qua việc thực hiện pháp luật thuế GTGT thì hoàn thuế GTGT đã thể hiện được vai trò và ý nghĩa như sau:

- Thứ nhất, hoàn thuế GTGT thể hiện tính ưu việt, vượt trội của thuế GTGY so với thuế doanh thu.

Thứ hai, hoàn thuế GTGT giữ vai trò và ý nghĩa to lớn trong việc bảo đảm tính công bằng, bình đẳng cho các chủ thể nộp thuế.

Thứ ba, hoàn thuế GTGT đóng vai trò quan trọng trong việc kích thích, đẩy mạnh hoạt động xuất khẩu hàng hóa, dịch vụ.

Thứ tư, hoàn thuế GTGT là động lực để các doanh nghiệp kinh doanh hàng hóa, dịch vụ chịu thuế thực hiện nghiêm chỉnh chế độ hóa đơn, chứng từ, chế độ kế toán.

1.1.2. Khái niệm và đặc điểm của các tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế trong lĩnh vực hoàn thuế giá trị gia tăng

1.1.2.1. Khái niệm của các tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế trong lĩnh vực hoàn thuế giá trị gia tăng

Trước khi tìm hiểu về khái niệm các tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế trong lĩnh vực hoàn thuế giá trị gia tăng chúng ta phải tìm hiểu thế nào là các tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế.

Trong các giáo trình luật hình sự và tội phạm học hiện nay, khái niệm các tội xâm phạm TTQLKT được đề cập đến một cách khá đơn giản và khá thống nhất.

Các thuật ngữ “trật tự quản lý kinh tế”, “cơ chế quản lý kinh tế”, “quan hệ quản lý kinh tế” đều gắn với chức năng quản lý kinh tế của Nhà nước.

Như vậy, nếu xuất phát từ hành vi nguy hiểm cho xã hội của tội phạm, có thể phát biểu khái niệm các tội xâm phạm TTQLKT như sau: *Các tội xâm phạm TTQLKT là các hành vi vi phạm các quy định của Nhà nước trong quản lý kinh tế, xâm phạm cơ chế Nhà nước quản lý, vận hành nền kinh tế, gây thiệt hại đáng kể cho nền kinh tế, lợi ích của Nhà nước, các chủ thể kinh tế và người tiêu dùng.*

Từ những phân tích trên, có thể rút ra khái niệm các tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế trong lĩnh vực hoàn thuế GTGT như sau: *Các tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế trong lĩnh vực hoàn thuế giá trị gia tăng là các hành vi nguy hiểm cho xã hội, được quy định trong Bộ luật hình sự, do người có năng lực trách nhiệm hình sự thực hiện một cách có lỗi, xâm hại các quan hệ phát sinh trong quá trình quản lý kinh tế trong lĩnh vực hoàn thuế giá trị gia tăng.*

1.1.2.2. Đặc điểm của các tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế trong lĩnh vực hoàn thuế giá trị gia tăng

Từ khái niệm trên ta có thể thấy, các tội xâm phạm TTQLKT trong lĩnh vực hoàn thuế giá trị gia tăng có các đặc điểm sau.

Thứ nhất, các tội xâm phạm TTQLKT trong lĩnh vực hoàn thuế giá trị gia tăng có đầy đủ các đặc điểm của tội phạm nói chung. Theo các nhà luật hình sự hiện nay, tội phạm bao gồm dấu hiệu cơ bản là: tính nguy hiểm cho xã hội, tính có lỗi, tính trái pháp luật hình sự.

Thứ hai, các tội xâm phạm TTQLKT trong lĩnh vực hoàn thuế GTGT là các tội phạm trong Chương các tội xâm phạm TTQLKT do đó, tính chất chung của nó là các tội phạm này xâm phạm tới các quan hệ phát sinh trong quá trình quản lý kinh tế, vận hành nền kinh tế giữa các cơ quan quản lý Nhà nước về kinh tế và các chủ thể kinh tế.

Thứ ba, các tội xâm phạm TTQLKT trong lĩnh vực hoàn thuế GTGT có đặc trưng là đều liên quan đến các hành vi mua bán, sử dụng hóa đơn GTGT và các tờ khai thuế GTGT để nhằm các mục đích khác nhau như: lừa đảo chiếm đoạt tài sản, tham ô tài sản, trốn thuế, buôn lậu cũng từ đó BLHS năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009 đã bổ sung thêm hai tội phạm liên quan đến lĩnh vực này đó là Tội in, phát hành, mua bán trái phép hóa đơn, chứng từ thu nộp ngân sách nhà nước và Tội vi phạm quy định về bảo quản, quản lý hóa đơn, chứng từ nộp ngân sách nhà nước.

1.2. LỊCH SỬ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN CÁC TỘI XÂM PHẠM TRẬT TỰ QUẢN LÝ KINH TẾ TRONG LĨNH VỰC HOÀN THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG TRONG LUẬT HÌNH SỰ VIỆT NAM

1.2.1. Quy định của pháp luật hình sự về các tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế nói chung từ sau Cách mạng tháng Tám đến trước khi có Bộ luật hình sự năm 1985

Cách mạng tháng 8 thành công, những toàn Đảng, toàn dân vẫn phải đương đầu với cuộc chiến chống giặc đói, giặc rét và giặc ngoại xâm.

Nhằm trùng trị kịp thời những hành vi xâm phạm pháp luật kinh tế, bảo vệ nền kinh tế non trẻ của đất nước, tạo điều kiện cho cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp thắng lợi, Nhà nước Việt Nam dân chủ cộng hòa đã ban hành hàng loạt các văn bản pháp luật chủ yếu dưới dạng các sắc lệnh. Trong đó phải kể đến các sắc lệnh quan trọng như:

- Sắc lệnh số 07/SL của Chủ tịch Chính phủ lâm thời Việt Nam Dân chủ cộng hòa ngày 05/9/1945 về việc đề sự buôn bán và chuyên chở thóc gạo được tự do trong toàn hạt Bắc bộ.

- Sắc lệnh số 202/SL của Chủ tịch Chính phủ Việt Nam Dân chủ cộng hòa ngày 15/10/1946 quy định về việc buôn bán vàng bạc.

Để bảo vệ chế độ kinh tế theo Hiến pháp năm 1959, Nhà nước đã ban hành nhiều văn bản pháp luật quan trọng làm cơ sở pháp lý cho cuộc đấu tranh chống các tội phạm về kinh tế. Một số hành vi phạm tội về kinh tế được đánh giá là có mức độ nghiêm nguy hiểm cho xã hội cao và cần bị nghiêm trị là:

Như vậy, qua nghiên cứu các quy định về tội phạm xâm phạm các tội xâm phạm TTQLKT trong giai đoạn từ sau Cách mạng tháng Tám đến trước khi BLHS lần đầu tiên được ban hành ta thấy, trong giai đoạn này các tội xâm phạm TTQLKT đã được bước đầu đề cập đến trong các văn bản quy phạm pháp luật về hình sự của nhà nước ta.

1.2.2. Quy định của pháp luật hình sự Việt Nam về các tội xâm phạm các tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế trong Bộ luật hình sự 1985

Bộ luật hình sự năm 1985 quy định về tội trốn thuế rất đơn giản, theo đó: “Người nào trốn thuế với số lượng lớn hoặc đã bị xử lý hành chính mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến một năm hoặc bị phạt tù từ ba tháng đến ba năm”.

Tuy nhiên, trong giai đoạn này, quy định về thuế GTGT chưa được ban hành bởi lẽ đầu tiên Luật thuế GTGT ban hành năm 1997, từ đó, các hành vi chiếm đoạt tiền hoàn thuế GTGT mới bắt đầu xuất hiện tại Việt Nam. Quy định của Luật thuế GTGT năm 1997 một mặt đã tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động thu thuế nộp ngân sách nhà nước đồng thời cũng là cơ sở để doanh nghiệp thu hồi được số thuế đã phải nộp.

Chương 2

QUY ĐỊNH CỦA BỘ LUẬT HÌNH SỰ VIỆT NAM HIỆN HÀNH VỀ CÁC TỘI XÂM PHẠM TRẬT TỰ QUẢN LÝ KINH TẾ TRONG LĨNH VỰC HOÀN THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG VÀ THỰC TIỄN ÁP DỤNG TRÊN ĐỊA BÀN HẢI PHÒNG

2.1. THỰC TRẠNG QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HÌNH SỰ HIỆN HÀNH VỀ CÁC TỘI XÂM PHẠM TRẬT TỰ QUẢN LÝ KINH TẾ TRONG LĨNH VỰC HOÀN THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG

Như trên đã phân tích tại Chương 1 của luận văn, chúng ta thấy, BLHS năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009 không có một Chương hay Mục riêng qui định về các tội phạm trong lĩnh vực hoàn thuế GTGT mà ở đây là một nhóm các tội phạm nằm rải rác ở các Chương, các Mục khác nhau. Các tội phạm này cùng có một đặc trưng là xâm phạm tới các quan hệ xã hội trong lĩnh vực thuế GTGT như: chiếm đoạt tiền hoàn thuế GTGT, tham ô tài sản từ tiền hoàn thuế GTGT, trốn thuế, buôn lậu....

2.1.1. Quy định của Bộ luật hình sự về tội buôn lậu

Điều 153 BLHS năm 1999 quy định về Tội buôn lậu như sau: “Người nào buôn bán trái phép qua biên giới thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì...”. Như vậy, buôn lậu được hiểu là buôn bán hàng hóa qua biên giới một cách trái phép. Tội buôn lậu là tội phạm được tách ra từ tội buôn lậu hoặc vận chuyển trái phép hàng hoá, tiền tệ qua biên giới được quy định tại Điều 97 Bộ luật hình sự năm 1985, là tội xâm phạm an ninh quốc gia. Nay Bộ luật hình sự năm 1999 coi tội phạm này là tội phạm xâm phạm trật tự quản lý kinh tế mà cụ thể là trật tự quản lý việc xuất nhập khẩu hàng hoá và những vật phẩm khác của Nhà nước. Tội buôn lậu có các dấu hiệu cơ bản như sau.

- Các dấu hiệu thuộc về chủ thể của tội phạm

Theo quy định tại Điều 12 Bộ luật hình sự thì người đủ 16 tuổi trở lên mới là chủ thể của tội phạm này thuộc trường hợp quy định tại khoản 1, khoản 2 của điều luật, người từ đủ 14 tuổi đến dưới 16 tuổi không phải chịu trách nhiệm hình sự về tội phạm này quy định tại khoản 1, khoản 2 của điều luật mà họ chỉ phải chịu trách nhiệm hình sự về tội phạm này theo khoản 3 và khoản 4 của điều luật, vì khoản 1 và

khoản 2 của điều luật là tội phạm ít nghiêm trọng và nghiêm trọng, còn khoản 3 và khoản 4 của điều luật là tội phạm rất nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng.

- Các dấu hiệu thuộc về khách thể của tội phạm

Nếu trước đây, tội buôn lậu được nhà làm luật quy định tại chương “các tội xâm phạm an ninh quốc gia” thì khách thể của tội phạm này là an ninh kinh tế. Nay tội buôn lậu được nhà làm luật quy định tại chương “các tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế”, thì khách thể của tội phạm này không còn là an ninh kinh tế nữa mà là trật tự quản lý kinh tế mà cụ thể là trật tự quản lý việc xuất, nhập khẩu hàng hoá, tiền tệ, kim khí đá quý, vật phẩm thuộc di tích lịch sử.

- Các dấu hiệu thuộc mặt khách quan của tội phạm

Người phạm tội buôn lậu chỉ có một hành vi khách quan là buôn bán trái phép, nhưng thủ đoạn lại rất đa dạng. Thực tiễn xét xử cho thấy có nhiều trường hợp, nếu căn cứ vào hợp đồng mua bán giữa thì không có hành vi buôn lậu, nhưng xem xét một cách khách quan toàn diện thì hành vi buôn bán đó là hành vi buôn lậu.

- Các dấu hiệu về mặt chủ quan của tội phạm

Người thực hiện hành vi buôn lậu là do cố ý (cố ý trực tiếp), tức là nhận thức rõ hành vi của mình là hành vi buôn bán trái phép qua biên giới, thấy trước được hậu quả của hành vi buôn bán trái phép qua biên giới và mong muốn cho hậu quả đó xảy ra. Không có hành vi buôn lậu nào được thực hiện do cố ý gián tiếp.

2.1.2. Quy định của Bộ luật hình sự về tội trốn thuế

- Các dấu hiệu thuộc về chủ thể của tội phạm

Chủ thể của tội phạm này tuy không phải là chủ thể đặc biệt nhưng cũng không phải ai cũng có thể trở thành chủ thể của tội phạm này, mà chỉ những người theo quy định của pháp luật phải nộp thuế mới có thể trở thành chủ thể của tội phạm này. Chủ thể của tội phạm này phụ thuộc đối tượng phải nộp các loại thuế cho Nhà nước.

- Các dấu hiệu thuộc về khách thể của tội phạm

Người phạm tội chỉ có một hành vi khách quan duy nhất là trốn việc nộp thuế theo quy định của pháp luật. Hành vi trốn nộp thuế có thể được biểu hiện khác nhau như: Khai bớt doanh thu, khai man hàng hoá, gian lận trong việc hạch toán hoặc có

những thủ đoạn gian dối khác để không phải nộp số tiền thuế mà theo pháp luật họ phải nộp.

2.1.3. Quy định của Bộ luật hình sự về tội in, phát hành, mua bán trái phép hóa đơn, chứng từ thu nộp ngân sách nhà nước

Bộ luật hình sự 1999 sau một thời gian thực hiện đã bộc lộ những vướng mắc nhất định.

Theo quy định của Điều 164a BLHS đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009 thì: “Người nào in, phát hành, mua bán trái phép hóa đơn, chứng từ thu nộp ngân sách nhà nước với số lượng lớn hoặc đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi hành hoặc đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì....” .Tội in, phát hành, mua bán trái phép hóa đơn, chứng từ thu nộp ngân sách nhà nước có các dấu hiệu pháp lý sau.

- Các dấu hiệu về khách thể của tội phạm

Tội in, phát hành, mua bán trái phép hóa đơn, chứng từ thu nộp ngân sách nhà nước xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước đối với các loại hóa đơn, chứng từ thu nộp ngân sách nhà nước.

- Các dấu hiệu khách quan của tội phạm

Theo quy định của Điều 164a thì hóa đơn, chứng từ thu nộp ngân sách nhà nước bao gồm: (i) Hóa đơn xuất khẩu dùng trong hoạt động kinh doanh xuất khẩu hàng hóa, dịch vụ ra nước ngoài, xuất khẩu vào khu phi thuế quan; hóa đơn giá trị gia tăng; hóa đơn bán hàng hóa, dịch vụ nội địa dành cho các tổ chức, cá nhân khai thuế giá trị gia tăng; các hoá đơn khác gồm: tem, vé, thẻ, phiếu thu tiền bảo hiểm, ...và phiếu thu tiền cước vận chuyển hàng không; chứng từ thu cước phí vận tải quốc tế, chứng từ thu phí dịch vụ ngân hàng; (ii)Lệnh thu nộp ngân sách nhà nước, giấy nộp tiền vào ngân sách nhà nước, bảng kê nộp thuế, biên lai thu ngân sách nhà nước và chứng từ phục hồi trong quản lý thu ngân sách nhà nước.

- Chủ thể của tội phạm

Theo Thông tư liên tịch 10/2013/TTLT/BTP-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTC thì chủ thể của tội phạm quy định tại Điều 164a cụ thể như sau: Cá nhân bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ hoặc người của tổ chức kinh doanh bán hàng hóa, cung

ứng dịch vụ; Người của tổ chức nhận in hoặc đặt in hóa đơn; Cá nhân hoặc người của tổ chức mua hàng hóa, dịch vụ.

- Các dấu hiệu về mặt chủ quan

Tội phạm được thực hiện do lỗi cố ý trực tiếp. Người phạm tội nhận thức được hành vi in, phát hành, mua bán trái phép hóa đơn, chứng từ thu nộp ngân sách nhà nước của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn thực hiện tội phạm.

2.1.4. Quy định của Bộ luật hình sự về tội vi phạm quy định về bảo quản, quản lý trái phép hóa đơn, chứng từ thu nộp ngân sách nhà nước

Tương tự như Tội in, phát hành, mua bán trái phép hóa đơn, chứng từ thu nộp ngân sách nhà nước được bổ sung vào BLHS năm 1999 bằng Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của BLHS. Tội vi phạm quy định về bảo quản, quản lý trái phép hóa đơn, chứng từ thu nộp ngân sách nhà nước được quy định tại Điều 164b.

Tội vi phạm quy định về bảo quản, quản lý trái phép hóa đơn, chứng từ thu nộp ngân sách nhà nước, có dấu hiệu pháp lý chủ yếu sau đây.

- Các dấu hiệu về khách thể của tội phạm

Tội vi phạm quy định về bảo quản, quản lý hóa đơn, chứng từ thu nộp ngân sách nhà nước xâm phạm chế độ kế toán, thống kê được Nhà nước quy định thống nhất trong phạm vi nền kinh tế quốc dân.

- Mặt khách quan của tội phạm

Mặt khách quan của tội phạm này thể hiện ở một trong các hành vi sau:

- Vi phạm quy định về bảo quản, quản lý hóa đơn, chứng từ thu nộp ngân sách nhà nước là hành vi hủy bỏ chứng từ, hóa đơn, sổ sách, báo cáo kế toán và thống kê chưa hết thời hạn bảo quản và lưu trữ theo quy định của pháp luật.

- Cho người khác sửa chữa hóa đơn, chứng từ thu nộp ngân sách nhà nước hoặc đem cho chứng từ, hóa đơn thu nộp ngân sách Nhà nước không để người khác sử dụng vào việc thanh quyết toán hoặc không thực hiện đúng các biện pháp về bảo quản dẫn đến hư hại hóa đơn, chứng từ.

- Về chủ thể của tội phạm

Chủ thể của tội phạm này là người từ đủ 16 tuổi trở lên có năng lực trách nhiệm hình sự và gồm một trong ba trường hợp sau: người mua, bán hàng hóa hoặc

cung cấp dịch vụ; Người có trách nhiệm của tổ chức mua, bán hàng hóa hoặc cung cấp dịch vụ; Người có trách nhiệm của tổ chức đặt in hoặc nhận in hóa đơn.

- Về mặt chủ quan của tội phạm

Tội phạm được thực hiện do lỗi cố ý trực tiếp. Người phạm tội nhận thức được hành vi của mình đã vi phạm quy định về bảo quản, quản lý hóa đơn, chứng từ thu nộp ngân sách nhà nước, là nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn thực hiện tội phạm.

2.2. THỰC TRẠNG CÔNG TÁC ĐIỀU TRA, TRUY TỐ, XÉT XỬ CÁC TỘI XÂM PHẠM TRẬT TỰ QUẢN LÝ KINH TẾ TRONG LĨNH VỰC HOÀN THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG (TRÊN CƠ SỞ NGHIÊN CỨU THỰC TIỄN Ở ĐỊA BÀN HẢI PHÒNG)

2.2.1. Đặc điểm tự nhiên, kinh tế - xã hội và tình hình tội phạm của thành phố Hải Phòng

Hải phòng là thành phố trực thuộc trung ương của Việt Nam, nằm ở miền bắc, tổng diện tích của thành phố Hải Phòng là 1.519 km². Hải Phòng là thành phố ven biển, nằm phía Đông miền duyên hải Bắc Bộ, cách thủ đô Hà Nội 102 km, phía Bắc và Đông Bắc giáp Quảng Ninh, phía Tây Bắc giáp Hải Dương, phía Tây Nam giáp Thái Bình và phía Đông là bờ biển chạy dài theo hướng Tây Bắc – Đông Nam từ phía Đông đảo Cát Hải đến cửa sông Thái Bình.

2.2.2. Thực trạng công tác điều tra, truy tố, xét xử các tội phạm xâm phạm trật tự quản lý kinh tế trong lĩnh vực hoàn thuế giá trị gia tăng

Trong những năm vừa qua, cùng với kết quả đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung, công tác điều tra, truy tố, xét xử các tội phạm các tội xâm phạm TTQLKT trong lĩnh vực hoàn thuế GTGT tại Hải Phòng đã đạt được những kết quả nhất định, hoạt động phát hiện, khởi tố điều tra các hành vi buôn lậu, trốn thuế, mua bán hóa đơn trái phép đã có những bước chuyển biến tích cực, bên cạnh lực lượng cảnh sát kinh tế, thì lực lượng phòng chống buôn lậu của Hải quan cũng đã phát hiện, khởi tố được một số vụ án buôn lậu lớn tại địa bàn thành phố Hải Phòng. Công tác này được thể hiện qua bảng số liệu sau.

Bảng 2.1. So sánh số vụ án các tội xâm phạm TTQLKT trong lĩnh vực hoàn thuế GTGT đã được khởi tố điều tra với tổng số vụ án hình sự được khởi tố điều tra trong giai đoạn 2010-2014

Năm	Vụ án hình sự		Vụ án trong lĩnh vực hoàn thuế GTGT		So sánh (%)	
	Số vụ án	Số bị can	Số vụ án	Số bị can	Số vụ án	Số bị can
2010	3250	6310	34	73	1	1,1
2011	3468	7034	47	89	1,3	1,2
2012	3145	7125	59	102	1,8	1,4
2013	3509	7308	64	121	1,8	1,6
2014	3367	7217	56	117	1,6	1,6
Tổng	16.739	34.994	260	502	1,5	1,4

Nguồn: Phòng thống kê tội phạm và công nghệ thông tin - Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng

Bảng 2.2. So sánh số vụ án liên quan đến thuế GTGT đã được khởi tố điều tra so với số vụ án hình sự trong lĩnh vực kinh tế đã được khởi tố điều tra trong giai đoạn 2010-2014

Năm	Số vụ án hình sự trong lĩnh vực kinh tế		Số vụ án chiếm đoạt tiền hoàn thuế GTGT		So sánh	
	Số vụ án	Số bị cáo	Số vụ án	Số bị cáo	Số vụ án	Số bị cáo
2010	435	1012	34	73	7,8	7,2
2011	530	1324	47	89	8,8	6,7
2012	497	1125	59	102	11,8	9,0
2013	509	1254	64	121	12,5	9,6
2014	544	1309	56	117	10,2	8,9
Tổng	2.515	6.024	260	502	10,3	8,3

Nguồn: Phòng thống kê tội phạm và công nghệ thông tin - Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng

Qua bảng so sánh trên, chúng ta thấy số vụ án chiếm đoạt tiền hoàn thuế được khởi tố, điều tra chiếm tỉ lệ tương đối nhỏ trong tổng số vụ án hình sự đã được khởi tố điều tra trong giai đoạn.

Bảng 2.3. Số liệu truy tố, xét xử các vụ án các tội xâm phạm TTQLKT trong lĩnh vực hoàn thuế GTGT

Năm	Số truy tố	Số đình chỉ	Số xét xử sơ thẩm	Số xét xử phúc thẩm
2010	34	3	31	22
2011	47	4	43	34
2012	59	6	56	47
2013	64	4	60	41
2014	56	7	49	35
Tổng	260	24	239	179

Nguồn: Phòng thống kê tội phạm và công nghệ thông tin - Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng

Bên cạnh đó, nếu xét về thành phần đối tượng phạm các tội xâm phạm TTQLKT trong lĩnh vực hoàn thuế GTGT cụ thể quan bảng số liệu sau.

Bảng 2.4. Thành phần bị cáo được đưa ra xét xử sơ thẩm về các tội xâm phạm TTQLKT trong lĩnh vực hoàn thuế GTGT

Năm	Tổng số bị cáo	Trong đó							
		Lãnh đạo doanh nghiệp		Cán bộ hải quan		Cán bộ thuế		Thành phần khác	
		Số bị cáo	So sánh (%)	Số bị cáo	So sánh (%)	Số bị cáo	So sánh (%)	Số bị cáo	So sánh (%)
2010	73	62	84	3	4	4	5,4	4	5,4
2011	89	72	81	6	6	5	5,6	6	6,7
2012	102	89	87	9	9	3	2,9	1	0,98
2013	121	106	87	12	10	3	2,4	0	0
2014	117	97	83	14	11	6	5,1	1	0,82
Tổng	502	426	84	44	8,7	21	4,1	12	2,3

Nguồn: Phòng thống kê tội phạm và công nghệ thông tin - Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng

Trong những năm vừa qua, trên địa bàn thành phố Hải Phòng đã xảy ra những vụ việc liên quan đến lĩnh vực hoàn thuế GTGT rất nghiêm trọng trong đó chủ yếu nhất vẫn là các tội phạm như: buôn lậu, trốn thuế, mua bán trái phép hóa đơn GTGT.... Diễn hình như các vụ án sau:

2.3. MỘT SỐ TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN LÀM GIẢM HIỆU QUẢ CÔNG TÁC ĐIỀU TRA, TRUY TỐ, XÉT XỬ CÁC TỘI XÂM PHẠM TRẬT TỰ QUẢN LÝ KINH TẾ TRONG LĨNH VỰC HOÀN THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG

2.3.1. Các tồn tại, hạn chế của pháp luật quy định về các tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế trong lĩnh vực hoàn thuế giá trị gia tăng

Thứ nhất, một số quy định của BLHS năm 1999 về các tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế trong lĩnh vực hoàn thuế giá trị gia tăng còn chưa phù hợp với luật chuyên ngành.

Thứ hai, một số quy định về định lượng của các tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế trong lĩnh vực hoàn thuế giá trị gia tăng còn chung chung và thiếu cụ thể. Đặc biệt là các văn bản hướng dẫn thi hành còn chưa được ban hành hoặc sửa đổi cho phù hợp với tình hình mới.

2.3.2. Những hạn chế trong công tác điều tra, truy tố, xét xử các tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế trong lĩnh vực hoàn thuế giá trị gia tăng

Trong những năm vừa qua, công tác điều tra, truy tố, xét xử các tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế trong lĩnh vực hoàn thuế giá trị gia tăng đã đạt nhiều thành tích nhất định, việc khám phá, đưa ra xét xử các vụ án lớn về xâm phạm trật tự quản lý trong lĩnh vực hoàn thuế giá trị gia tăng.

Thứ nhất, bất cập trong cơ chế quản lý, phối hợp. Hiện nay, có rất nhiều cơ quan hành chính có chức năng và thẩm quyền kiểm tra, xử lý về hàng hóa, xuất nhập khẩu, và quản lý về hóa đơn, chứng từ liên quan đến thuế giá trị gia tăng.

Thứ ba, những hạn chế, bất cập trong công tác điều tra, truy tố, xét xử. Công tác điều tra, truy tố, xét xử là hoạt động chủ lực trong đấu tranh phòng chống tội phạm.

2.3.3. Những hạn chế, bất cập khác trong công tác quản lý nhà nước về kinh tế liên quan đến lĩnh vực hoàn thuế giá trị gia tăng

2.3.3.1. Nguyên nhân từ công tác quản lý nhà nước trong việc thành lập doanh nghiệp

Về phía cơ quan quản lý, thi hành Luật doanh nghiệp trong bối cảnh mà lý lịch tư pháp đang là lĩnh vực tương đối mới mẻ, Luật cạnh tranh ra đời nhưng chưa kịp thời điều chỉnh tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội thì một cá nhân hoặc một nhóm cá nhân có thể thành lập nhiều doanh nghiệp khác nhau để làm ăn phi pháp, mua bán, hóa đơn là điều không quá khó khăn..

2.3.3.2. Lĩnh vực thuế giá trị gia tăng và quản lý hóa đơn

Bảng kê thu mua hàng hóa là một loại chứng từ đặc biệt, phù hợp với thực tiễn nước ta và được pháp luật thừa nhận trong giai đoạn quá độ đến hóa đơn hóa mọi hoạt động kinh tế. Thực tế có trường hợp nó được sử dụng như một công cụ để chiếm đoạt tiền hoàn thuế GTGT và hạch toán tăng chi phí sản xuất kinh doanh nhằm trốn thuế.

Trong lĩnh vực thuế GTGT các nhà kinh tế học đã chỉ ra rằng các nguyên nhân sau dẫn đến tình trạng chiếm đoạt tiền hoàn thuế GTGT ngày càng phát triển.

- Các quy định của pháp luật về thuế GTGT hiện hành còn quá nhiều khe hở, nhiều bất cập, không phù hợp với thực tại và yêu cầu phát triển của nền kinh tế.

- Thuế GTGT là một loại thuế mới tiên tiến, nhưng công nghệ quản lý thu thuế của nước ta hiện nay chưa đáp ứng kịp của tính tiên tiến và hiện đại.

Từ hai lý do này đã tạo ra nhiều cơ hội thuận lợi, khiến các chủ thể kinh doanh phải trốn thuế, lậu thuế, vì nếu kinh doanh chân chính sẽ bị thua thiệt, lợi nhuận thấp hoặc không thể tồn tại trong môi trường cạnh tranh của nền kinh tế thị trường.

- Tư tưởng chỉ đạo trong cải cách thuế còn ảnh hưởng sâu sắc của cơ chế kế hoạch hóa tập trung. Chưa chuẩn bị đầy đủ các điều kiện cần thiết để triển khai thực hiện thuế GTGT có hiệu quả.

- Quá trình cải cách thuế chỉ mới tập trung nhiều đến khía cạnh chính sách mà chưa có sự quan tâm thích đáng đến việc cải cách hành chính thuế ngay từ đầu. Điều này đã dẫn đến năng lực quản lý hành chính thuế thấp, hiệu quả chưa cao, làm xuất hiện nhiều tồn tại trong công tác hành thu.

- Các cơ quan thanh tra, kiểm tra và kiểm toán đã phát hiện nhiều sai phạm nhưng hầu hết chỉ kiến nghị thu hồi, chưa có biện pháp mạnh để kiến nghị xử lý đối với những trường hợp vi phạm pháp luật, đặc biệt là kiến nghị xử lý về trách nhiệm người đứng đầu còn hạn chế.

2.3.3.3. Nguyên nhân từ hoạt động quản lý trong lĩnh vực hải quan

Để xuất khẩu được hàng hóa qua biên giới, doanh nghiệp phải làm tờ khai hải quan, thuê phương tiện vận tải (chủ yếu bằng ô tô và tàu biển) đưa hàng hóa tới cửa khẩu, làm thủ tục kiểm hóa, kiểm dịch. Lợi dụng các tư thương có hàng xuất khẩu, người phạm tội còn “mượn” hoặc thuê hàng để có được xác nhận Hải quan.

2.3.3.4. Nguyên nhân từ lĩnh vực ngân hàng

Về chứng từ thanh toán: để được công nhận là hàng xuất khẩu, trong hồ sơ phải có chứng từ thanh toán, chứng từ thanh toán ở đây phải được hiểu là chứng từ thanh toán quốc tế, chứ không thể là các giấy nhận tiền mặt như trường hợp bán hàng trong nước.

Chương 3

MỘT SỐ GIẢI PHÁP PHÒNG HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VÀ NÂNG CAO HIỆU QUẢ ÁP DỤNG PHÁP LUẬT HÌNH SỰ VỀ CÁC TỘI XÂM PHẠM TRẬT TỰ QUẢN LÝ KINH TẾ TRONG LĨNH VỰC HOÀN THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG

3.1. GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT

Để góp phần hoàn thiện quy định của pháp luật liên quan đến các tội xâm phạm TTQLKT trong lĩnh vực hoàn thuế GTGT chúng ta cần đặt các giải pháp này trong tổng thể hệ thống pháp luật liên quan đến thuế GTGT. Bởi lẽ, chỉ hoàn thiện BLHS về các tội xâm phạm TTQLKT trong lĩnh vực hoàn thuế GTGT là chưa đủ để xử lý đối với các hành vi này, đồng thời có thể phòng ngừa tội phạm xảy ra trên thực tế. Trên cơ sở những phân tích ở Chương 2, chúng tôi xin đề xuất một số giải pháp sau để hoàn thiện pháp luật có liên quan đến các tội xâm phạm TTQLKT trong lĩnh vực hoàn thuế GTGT.

3.1.2. Hoàn thiện các quy định trong Bộ luật hình sự về các tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế trong lĩnh vực hoàn thuế giá trị gia tăng

Thứ nhất, hoàn thiện các quy định về pháp luật hình sự liên quan đến các tội xâm phạm TTQLKT nói chung.

Thứ hai, hoàn thiện quy định về tội trốn thuế nhằm phòng chống hành vi chiếm đoạt tiền hoàn thuế giá trị gia tăng

Tội trốn thuế quy định tại Điều 161 BLHS có liên quan trực tiếp đến hành vi chiếm đoạt tiền thuế GTGT. Trên thực tiễn điều tra, truy tố, xét xử tội phạm trong lĩnh vực thuế GTGT có thể nhận thấy, rất nhiều vụ án có hành vi trốn thuế. Qua nghiên cứu chúng tôi xin đề xuất sửa đổi, bổ sung Tội trốn thuế trong BLHS như sau:

Một là, cần mô tả hành vi khách quan của tội trốn thuế trong điều luật hoặc có sự hướng dẫn cụ thể trong các văn bản hướng dẫn thi hành BLHS. Hiện nay, theo quy định của Luật Quản lý thuế thì trốn thuế là hành vi của cá nhân, tổ chức vi phạm các quy định của pháp luật về thuế làm giảm số thuế phải nộp hoặc làm tăng số thuế được hoàn hoặc được miễn giảm.

Từ những phân tích trên, chúng tôi đề xuất phương án sửa đổi cụ thể như sau:
“Điều 161. Tội trốn thuế

1. Người nào có hành vi vi phạm các quy định của pháp luật về thuế làm giảm số thuế phải nộp hoặc làm tăng số thuế được hoàn hoặc được miễn, giảm với số tiền từ năm mươi triệu đồng đến dưới một trăm triệu đồng hoặc dưới năm mươi triệu đồng nhưng đã bị xử phạt hành chính về hành vi trốn

thuế hoặc đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định trong các các điều 153, 154, 155, 156, 157, 158, 159, 160, 193, 194, 195, 196, 230, 233 và 238 bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì...”

Thứ ba, bổ sung tội lập hóa đơn chênh lệch giá trị

Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009 đã bổ sung 02 tội liên quan đến việc vi phạm quy định về mua bán, phát hành, bảo quản hóa đơn tại Điều 164a và 164b. Tuy nhiên, theo chúng tôi các tội phạm trên chưa đủ để xử lý đối với các hành vi vi phạm trong lĩnh vực quản lý hóa đơn.

Thứ tư, cần sửa đổi, bổ sung Điều 164a Bộ luật hình sự cho phù hợp với tình hình mới

Như trên đã phân tích, BLHS sửa đổi, bổ sung năm 2009 đã bổ sung 02 tội phạm liên quan đến hành vi mua bán, vi phạm quản lý hóa đơn GTGT tại Điều 164a và 164b. Tuy nhiên, qua quá trình áp dụng cho thấy, Điều 164a có nhiều điểm có bất cập dẫn đến khó khăn trong thực tế áp dụng.

3.1.2. Hoàn thiện các quy định pháp luật khác liên quan đến thuế giá trị gia tăng

Thứ nhất, hoàn thiện quy định về thành lập doanh nghiệp

Có thể nói nguyên nhân quan trọng dẫn đến việc tình trạng chiếm đoạt tiền hoàn thuế GTGT hiện nay là do chúng ta đã quá dễ dãi trong việc thành lập doanh nghiệp. Việc một người có thể thành lập nhiều doanh nghiệp, không có cơ chế kiểm tra, giám sát chính là nguyên nhân nhiều doanh nghiệp “ma” được thành lập với mục tiêu mua bán hóa đơn GTGT, chiếm đoạt tiền hoàn thuế.

Chính vì vậy theo chúng tôi, Luật Doanh nghiệp năm 2005 và các văn bản hướng dẫn thi hành sửa đổi theo hướng, quy định chặt chẽ về thủ tục thành lập doanh nghiệp, có cơ chế kiểm tra về tư cách thành lập của các chủ doanh nghiệp, ngăn chặn tình trạng một người được thành lập nhiều doanh nghiệp một lúc.

Thứ hai, hoàn thiện pháp luật về thuế giá trị gia tăng

Hiện nay, các quy định về thuế GTGT còn nhiều kẽ hở, dẫn đến việc doanh nghiệp lợi dụng để trục lợi chiếm đoạt tiền hoàn thuế GTGT của nhà nước. Do đó, theo chúng tôi trong thời gian tới Nhà nước cần hoàn thiện triệt để Luật thuế GTGT và các văn bản khác có liên quan để siết chặt hơn quy định về hoàn thuế GTGT.

Một là, hoàn thiện hành lang pháp lý và chính sách về thuế

Hai là, hoàn thiện phương thức quản lý thu thuế

Ba là, nâng cao trách nhiệm của Kiểm toán viên nhà nước

3.1.3. Hoàn thiện quy định trong lĩnh vực hải quan

Theo chúng tôi, ngoài các vấn đề nâng cao hiệu quả của công tác tiền kiểm, hậu kiểm trong thủ tục hải quan. Ngành Hải quan cần phải làm tốt các vấn đề sau:

Thứ nhất, cần tiếp tục nghiên cứu, bổ sung và từng bước hoàn thiện các cơ sở pháp lý của công tác kiểm tra sau thông quan đối với hàng hóa xuất nhập khẩu.

Thứ hai, cần phát hiện, ngăn chặn kịp thời các trường hợp gian lận và chuẩn bị tốt cho các điều kiện cho kiểm tra sau thông quan từ các khâu trước và trong thông quan. Trong quá trình thực hiện nghiệp vụ hải quan, kiểm tra trước và trong thông quan hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu có ý nghĩa rất lớn, ngăn chặn ngay từ đầu các biểu hiện gian lận, giảm bớt khối lượng công việc cho các khâu.

Thứ ba, cần ban hành quy chế phối hợp nghiệp vụ giữa ngành Hải quan và ngành Thuế để kịp thời phát hiện các vi phạm pháp luật nhằm chiếm đoạt tiền hoàn thuế GTGT, đặc biệt trong lĩnh vực xuất nhập khẩu nhằm chiếm đoạt tiền hoàn thuế.

3.2. GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ ÁP DỤNG PHÁP LUẬT HÌNH SỰ ĐỐI VỚI CÁC TỘI XÂM PHẠM TRẬT TỰ QUẢN LÝ KINH TẾ TRONG LĨNH VỰC HOÀN THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG

3.2.1. Nâng cao hiệu quả hoạt động điều tra, truy tố, xét xử đối với các tội phạm trong lĩnh vực hoàn thuế giá trị gia tăng

Trong những năm vừa qua, tình hình tội phạm xâm phạm TTQLKT nói chung và các tội xâm phạm TTQLKT trong lĩnh vực hoàn thuế GTGT nói riêng có diễn biến hết sức phức tạp, công tác điều tra truy tố, xét xử đối với các tội phạm này đã có nhiều tiến triển nhất định, nhưng cùng với tình trạng suy thoái kinh tế, các tội phạm về kinh tế ngày càng phát sinh với những vụ việc rất nghiêm trọng.

Một là, cần tăng cường phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan bảo vệ pháp luật trong phát hiện và xử lý tội phạm.

Một là, về điều tra các tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế trong lĩnh vực hoàn thuế GTGT. Điều tra là giai đoạn đầu tiên và cũng là giai đoạn có vai trò quan trọng trong quá trình xử lý các tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế trong lĩnh vực hoàn thuế GTGT.

Hai là, về thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra kiểm sát xét xử các vụ án hình sự về xâm phạm trật tự quản lý kinh tế trong lĩnh vực hoàn thuế giá trị gia tăng.

Ba là, về nâng cao chất lượng hoạt động của Tòa án trong xét xử các vụ án xâm phạm trật tự quản lý kinh tế về chiếm đoạt tiền hoàn thuế giá trị gia tăng.

3.2.2. Nâng cao hiệu quả hoạt động của cơ quan thuế trong đấu tranh phòng chống tội phạm về hoàn thuế giá trị gia tăng

Như chúng ta đã biết, lực lượng của ngành thuế có vai trò rất quan trọng trong đấu tranh với các tội phạm về xâm phạm TTQLKT nói chung và các tội phạm về hoàn thuế giá trị gia tăng nói riêng.

Một là, ngành thuế cần thống nhất sử dụng đồng bộ công nghệ thông tin vào việc quản lý thu thuế nói chung và thuế GTGT nói riêng, nối mạng vi tính trên toàn quốc nhằm thực hiện tốt việc kiểm tra đối chiếu hoá đơn, chứng từ đầu vào, đầu ra. *Hai là*, ngành thuế cần hoàn thiện quy trình quản lý thu thuế theo hướng đơn giản, khoa học và hiệu quả trên cơ sở kết quả rà soát lại các sơ hở trong công tác hoàn thuế nói chung và thuế GTGT nói riêng. *Ba là*, ngành Thuế cần tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao trình độ nghiệp vụ, đạo đức nghề nghiệp cho cán bộ thuế. *Bốn là*, ngành Thuế cần khen thưởng kịp thời các cá nhân và tập thể chấp hành tốt nghĩa vụ thuế với Nhà nước và áp dụng các hình thức xử lý nghiêm minh trong công tác hành thu và chấp hành luật thuế. *Năm là*, cần quy định bắt buộc đối với doanh nghiệp khi thực hiện tính thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ phải thực hiện thanh toán qua ngân hàng và tin học hoá công tác tài chính - kế toán. *Sáu là*, các cơ quan chức năng của Nhà nước như thanh tra, điều tra và kiểm toán phối hợp chặt chẽ trong công tác quản lý thu thuế, xử lý vi phạm pháp luật về thuế. *Bảy là*, nâng cao trách nhiệm của Kiểm toán viên nhà nước

3.2.3. Nâng cao hiệu quả hoạt động của ngành hải quan trong đấu tranh phòng chống tội phạm về hoàn thuế giá trị gia tăng

Theo chúng tôi, để làm tốt công tác đấu tranh phòng chống tội phạm về hoàn thuế GTGT ngành hải quan cần thực hiện đồng bộ những giải pháp sau. *Một là*, cần mở rộng giới hạn trách nhiệm của cán bộ, công chức Hải quan trước các vi phạm của đối tượng. *Hai là*, ngành Hải quan cần phát hiện, ngăn chặn kịp thời các trường hợp gian lận và chuẩn bị tốt các điều kiện cho kiểm tra sau thông quan ngay từ khâu trước và trong thông quan. *Ba là*, ngành Hải quan cần hoàn thiện tổ chức bộ máy, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, công chức Hải quan làm nhiệm vụ kiểm tra sau thông quan.

3.3. CÁC GIẢI PHÁP KHÁC

Bên cạnh những giải pháp về hoàn thiện pháp luật và giải pháp nâng cao hiệu quả công tác của các cơ quan trong đấu tranh, phòng chống tội phạm trong lĩnh vực chiếm đoạt tiền hoàn thuế GTGT đã phân tích ở trên, chúng tôi đề xuất một số giải pháp khác để thực hiện tốt công tác đấu tranh phòng chống các tội xâm phạm TTQLKT trong lĩnh vực hoàn thuế GTGT.

Thứ nhất, giải pháp về tuyên truyền, giáo dục

Thứ hai, tăng cường công tác phối hợp giữa các cơ quan tư pháp và các cơ quan hữu quan khác trong quản lý về hoàn thuế GTGT

KẾT LUẬN

Các tội xâm phạm TTQLKT trong lĩnh vực hoàn thuế GTGT là những tội phạm gây thiệt hại nghiêm trọng đến lợi ích của Nhà nước. Bởi lẽ, hành vi của các đối tượng phạm tội đã lợi dụng chính sách của Nhà nước về hoàn thuế GTGT để chiếm đoạt tiền của Nhà nước. Trên thực tế, hành vi xâm phạm trong lĩnh vực thuế GTGT hiện đang được áp dụng rất nhiều loại tội danh để xử lý, ví dụ như tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản, tội tham ô tài sản, tội trốn thuế, tội buôn lậu. Từ khi BLHS năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 đã quy định thêm hai tội danh liên quan đến thuế GTGT tại Điều 164a và 164b.

Các tội xâm phạm TTQLKT trong lĩnh vực hoàn thuế GTGT hiện nay đang được các cơ quan tiến hành tố tụng áp dụng các tội phạm sau: tội trốn thuế, tội buôn lậu, Tội in, phát hành, mua bán trái phép hóa đơn, chứng từ thu nộp ngân sách nhà nước, Tội vi phạm quy định về bảo quản, quản lý hóa đơn, chứng từ thu nộp ngân sách nhà nước. Các quy định này đã có những thay đổi nhất định trong thực tiễn áp dụng.

Tuy nhiên, trên thực tế việc áp dụng BLHS về các tội xâm phạm TTQLKT trong lĩnh vực hoàn thuế GTGT đang tồn tại nhiều khó khăn vướng mắc nhất định. Nhiều cơ quan tiến hành tố tụng còn đang áp dụng không thống nhất tội danh của các tội phạm này. Vì vậy, việc nghiên cứu thống nhất nhận thức quy định về các tội xâm phạm TTQLKT trong lĩnh vực hoàn thuế GTGT là việc làm cần thiết.

Trên thực tế, trên địa bàn thành phố Hải Phòng trong giai đoạn vừa qua nhiều đối tượng đã lợi dụng chính sách xuất nhập khẩu, chính sách hoàn thuế GTGT để chiếm đoạt tiền hoàn thuế của Nhà nước gây những hậu quả nghiêm trọng. Công tác đấu tranh phòng, chống loại tội phạm này đạt được những hiệu quả nhất định. Tuy nhiên, công tác này còn cần hoàn thiện hơn để đáp ứng được yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm này.

Qua nghiên cứu, luận văn đề xuất những giải pháp nhằm hoàn thiện quy định của BLHS và các văn bản pháp luật khác thuộc lĩnh vực thuế, ngân hàng, hải quan đồng thời đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả đấu tranh phòng, chống các tội xâm phạm TTQLKT trong lĩnh vực hoàn thuế GTGT trên thực tế.

Với tính chất là một đề tài rộng, có nhiều vấn đề phức tạp, bên cạnh đó thời gian nghiên cứu còn chưa nhiều nên công trình nghiên cứu không tránh khỏi những thiếu sót. Rất mong sự đóng góp nhận xét của các thầy cô giáo!